

QUY ĐỊNH

**về chế độ chi tổ chức đại hội đảng các cấp cơ sở,
cấp trên cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 60/2003/NĐ-CP, ngày 06-6-2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Quyết định số 189-QĐ/TW, ngày 10-4-2013 của Bộ Chính trị khoá XI về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Văn phòng Trung ương Đảng;

- Căn cứ Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng;

- Căn cứ Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 30-5-2012 của Ban Bí thư Trung ương về chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng và đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở;

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 216/2004/TTLT/BTCQTTW-BTC, ngày 29-3-2004 của Ban Tài chính - Quản trị Trung ương và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cơ chế quản lý tài chính đảng;

Sau khi thống nhất với Bộ Tài chính, Văn phòng Trung ương Đảng quy định chế độ chi tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, như sau :

I- QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1- Quy định này quy định cụ thể một số chế độ chi cho công tác chuẩn bị, công tác tổ chức đại hội đảng các cấp cơ sở, cấp trên cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

2- Đối tượng áp dụng :

2.1- Đại hội đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương, Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương, Đảng bộ Quân đội, Đảng bộ Công an Trung ương (gọi tắt là cấp tỉnh, thành).

2.2- Đại hội đảng bộ quận, huyện, thành, thị, đảng bộ trực thuộc đảng bộ tỉnh, thành phố và đảng bộ cấp trên cơ sở trong các cơ quan hành chính, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, đơn vị trong lực lượng vũ trang và các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế (gọi tắt là cấp quận, huyện).

2.3- Đại hội đảng cấp cơ sở gồm : chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở xã, phường, thị trấn; chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trong các cơ quan hành chính, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, đơn vị trong lực lượng vũ trang và các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế (gọi tắt là cấp xã, phường).

Điều 2. Nguyên tắc chung

1- Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ tổ chức đại hội đảng bộ các cấp thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

2- Các cấp ủy đảng chỉ đạo chặt chẽ việc sử dụng tài chính, tài sản phục vụ đại hội theo tinh thần thiết thực, tiết kiệm, không phô trương, hình thức; tận dụng tối đa cơ sở vật chất, kỹ thuật, phương tiện hiện có của cơ quan đảng, chính quyền để phục vụ đại hội.

3- Thời gian đại hội, số lượng đại biểu dự đại hội đảng các cấp thực hiện theo quy định tại Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nội dung chi

1- Chi bồi dưỡng cho thành viên tiểu ban, thành viên tổ giúp việc các tiểu ban chuẩn bị, phục vụ đại hội đối với cấp tỉnh, thành và cấp quận, huyện.

2- Chi xây dựng văn kiện (bao gồm soạn thảo, thẩm định, biên tập, chỉnh lý, hoàn chỉnh đến khi trình đại hội; chuẩn bị phương án nhân sự trình đại hội).

- 3- Chi cho công tác tuyên truyền phục vụ đại hội.
- 4- Chi tiền thuê phòng nghỉ của đại biểu và khách mời trong thời gian đại hội.
- 5- Chi tiền ăn của đại biểu và khách mời tham dự đại hội.
- 6- Chi thuê hội trường; trang trí khánh tiết.
- 7- Chi nước uống và giải khát giữa giờ.
- 8- Chi văn phòng phẩm, in ấn dự thảo văn kiện và tài liệu phục vụ đại hội.
- 9- Chi thuốc chữa bệnh thông thường cho đại biểu, khách mời.
- 10- Chi bồi dưỡng trực tiếp phục vụ, bảo vệ đại hội (lái xe, an ninh, lễ tân, bảo vệ, y tế...).
- 11- Thuê xe đưa đón đại biểu, khách mời (trường hợp Ban tổ chức đại hội không bố trí được xe).
- 12- Chi khác (Chi mua cặp, sổ, bút, huy hiệu, phù hiệu; chi bồi dưỡng trực tiếp phục vụ đối với đại hội cấp xã...).
- 13- Chi hỗ trợ đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở trong đơn vị lực lượng vũ trang tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc địa bàn khu vực II, khu vực III theo quy định của Nhà nước.

Điều 4. Một số mức chi cụ thể

1- Chi bồi dưỡng thành viên các tiểu ban, tổ giúp việc các tiểu ban phục vụ đại hội :

1.1- Đại hội đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương :

- Trưởng tiểu ban : 1.000.000 đồng/người/tháng.
- Thường trực tiểu ban : 800.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên tiểu ban, tổ trưởng tổ giúp việc : 600.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên tổ giúp việc : 400.000 đồng/người/tháng.

Đối với đại hội đảng bộ tương đương cấp tỉnh, thành phố, thành viên các tiểu ban, tổ giúp việc được hưởng chế độ bồi dưỡng tối đa bằng 60% mức bồi dưỡng theo quy định trên.

1.2- Đại hội đảng bộ quận, huyện, thành, thị trực thuộc tỉnh, thành phố :

- Trưởng tiểu ban : 600.000 đồng/người/tháng.
- Thường trực tiểu ban : 400.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên tiểu ban, tổ trưởng tổ giúp việc : 300.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên tổ giúp việc : 200.000 đồng/người/tháng.

Đối với đại hội đảng bộ tương đương cấp quận, huyện, thành viên các tiểu ban, tổ giúp việc được hưởng chế độ bồi dưỡng tối đa bằng 60% mức bồi dưỡng theo quy định trên.

1.3- Chế độ chi bồi dưỡng được thực hiện từ khi các quyết định thành lập tiểu ban, tổ giúp việc có hiệu lực thi hành đến khi kết thúc đại hội.

Trường hợp thành viên tiểu ban tham gia tổ giúp việc thì chỉ được hưởng mức bồi dưỡng cao nhất.

2- Chi biên tập, soạn thảo, hoàn chỉnh văn kiện đại hội :

Chi xây dựng văn kiện (bao gồm công tác biên tập, xây dựng báo cáo, hội thảo, tổng hợp ý kiến...; chuẩn bị phương án nhân sự trình đại hội), mức kinh phí như sau :

2.1- Đại hội đảng bộ cấp tỉnh, thành phố :

- Đảng bộ thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hoá, Nghệ An, Đảng bộ Quân đội, Đảng bộ Công an Trung ương : mức chi tối đa 600.000.000 đồng.

- Đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương còn lại : mức chi tối đa 400.000.000 đồng.

- Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương và Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương : mức chi tối đa 300.000.000 đồng.

Trong đó, mức chi hội nghị, hội thảo như sau :

- Người chủ trì : 200.000 đồng/người/buổi.
- Thư ký, đại biểu dự họp : 100.000 đồng/người/buổi.
- Chi nước uống, giải khát giữa giờ : 20.000 đồng/người/buổi.
- Bồi dưỡng người phục vụ : 30.000 đồng/người/buổi.

2.2- Đại hội đảng bộ cấp quận, huyện :

- Đảng bộ quận, huyện, thành, thị trực thuộc tỉnh, thành phố : mức chi tối đa 150.000.000 đồng; các đảng bộ tương đương cấp quận, huyện : mức chi tối đa 60.000.000 đồng.

Trong đó, mức chi hội nghị, hội thảo như sau :

- Người chủ trì : 200.000 đồng/người/buổi.
- Thư ký, đại biểu dự họp : 100.000 đồng/người/buổi.
- Chi nước uống, giải khát giữa giờ : 20.000 đồng/người/buổi.
- Bồi dưỡng người phục vụ : 30.000 đồng/người/buổi.

2.3- Đại hội đảng bộ cấp xã, phường :

- Đảng bộ xã, phường, thị trấn : mức chi tối đa 10.000.000 đồng.
- Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở xã, phường, thị trấn : mức chi tối đa 6.000.000 đồng.
- Chi bộ cơ sở còn lại : mức chi tối đa 3.000.000 đồng.

Mức chi cụ thể phục vụ cho công tác biên tập, soạn thảo, hoàn chỉnh văn kiện do cấp uỷ quyết định theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3- Chi tiền ăn của đại biểu và khách mời tham dự đại hội :

3.1- Mức chi tiền ăn trong thời gian đại hội :

— Đại hội đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đảng bộ trực thuộc Trung ương : mức chi 300.000 đồng/người/ngày.

- Đại hội đảng bộ quận, huyện, thành, thị trực thuộc tỉnh, thành phố và tương đương : mức chi 200.000 đồng/người/ngày.

- Đại hội đảng bộ xã, phường, thị trấn và tương đương : mức chi 150.000 đồng/người/ngày.

3.2- Đại biểu ở xa về dự đại hội được chi tiền ăn theo chế độ đại hội 1 ngày trước và 1 ngày sau đại hội; đại biểu dự đại hội không ăn tập trung được thanh toán tiền ăn theo các mức quy định.

3.3- Chi buổi gặp mặt tổng kết đại hội bằng mức chi tiền ăn 1 ngày quy định tại tiết 3.1 khoản này.

4- Chi nước uống, giải khát giữa giờ trong thời gian đại hội :

- Đại hội đảng bộ cấp tỉnh, thành phố : mức chi 25.000 đồng/người/buổi.

- Đại hội đảng bộ cấp quận, huyện : mức chi 20.000 đồng/người/buổi.

- Đại hội đảng bộ cấp xã, phường : mức chi 15.000 đồng/người/buổi.

5- Chi bồi dưỡng trực tiếp phục vụ đại hội :

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị được ban tổ chức đại hội các cấp huy động trực tiếp phục vụ trong suốt quá trình đại hội như văn thư, lái xe, bảo vệ, y tế, trực điện, nước, thông tin liên lạc,... tại hội trường, phòng họp, nơi ăn nghỉ của đại biểu và các điểm phải trực bảo vệ,... được khoán mức bồi dưỡng bằng 40% đối với đại hội cấp tỉnh, 30% đối với đại hội cấp huyện và 15% đối với đại hội cấp xã tổng chi tiền ăn của đại biểu và khách mời. Ban tổ chức đại hội quy định cụ thể số lượng người phục vụ và mức chi bồi dưỡng cụ thể cho từng đối tượng.

- Cán bộ, công nhân viên các đơn vị phục vụ hội trường, phòng họp, nơi ăn nghỉ của đại biểu và khách mời được ban tổ chức đại hội ký hợp đồng thuê không được hưởng chế độ bồi dưỡng theo quy định này.

6- Các nội dung chi quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 6, khoản 8, khoản 9, khoản 11, khoản 12, Điều 3 được thanh toán theo thực tế trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7- Đại hội đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang đóng quân tại địa bàn khu-vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới thuộc địa bàn khu vực II, khu vực III theo quy định của Chính phủ; hải đảo; các đơn vị sẵn sàng chiến đấu được vận dụng mức chi theo quy định tại khoản 2, Điều 2 Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 30-5-2012 của Ban Bí thư về ban hành Quy định chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Nguồn kinh phí

1- Cấp ngân sách, cơ quan, tổ chức bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên của tổ chức đảng nào thì bảo đảm kinh phí tổ chức đại hội của tổ chức đảng đó theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2- Đối với chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở, đảng bộ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp và các tổ chức kinh tế :

- Thuộc khu vực nhà nước : kinh phí tổ chức đại hội do các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp bảo đảm.

- Ngoài khu vực nhà nước : kinh phí tổ chức đại hội do ngân sách cấp uỷ cấp trên trực tiếp bảo đảm.

3- Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương căn cứ Quy định của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam, căn cứ Quy định này hướng dẫn chế độ chi tổ chức đại hội đảng bộ các cấp trong Quân đội, Công an.

Điều 6. Hạch toán chi đại hội

- Chi cho công tác chuẩn bị nội dung văn kiện, chương trình đại hội; chi in ấn văn kiện, nghị quyết của đại hội đảng bộ... phát sinh vào niên độ kế toán năm nào thì được quyết toán vào kinh phí chi thường xuyên của năm ngân sách đó.

- Kinh phí tổ chức đại hội được hạch toán vào mục 7850 "Chi cho công tác đảng ở tổ chức đảng cơ sở và các cấp trên cơ sở", tiểu mục 7852 "Chi tổ chức đại hội đảng" mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

- Các doanh nghiệp nhà nước; đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; doanh nghiệp liên doanh và các công ty cổ phần nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối kinh phí đại hội hạch toán vào chi phí sản xuất, kinh doanh.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhân :

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Bộ Tài chính,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Uỷ ban Kiểm tra Trung ương,
- Cục Tài chính và Quản lý đầu tư,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**


Bùi Văn Thạch